TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2020/QĐST-DS	*Tân Phú Đông, ngày 07 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2020/TLST- DS ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N.

Trụ sở: Phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh T – Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh huyện T (Theo Văn bản ủy quyền số 2695/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019).

- *Bị đơn*: Bà Võ Thị G, sinh năm 1973.

HKTT: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: Ấp G, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê Thanh H, sinh năm 1968.

+ Anh Lê Thanh T1, sinh năm 1992.

+ Anh Lê Thanh T2, sinh năm 1995.

+ Anh Lê Thanh T3, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị G và ông Lê Thanh H thống nhất tính đến ngày 27/11/2020, bà G, ông H còn nợ Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T số tiền vốn 50.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 76.492.537 đồng, tiền lãi quá hạn là 38.246.269 đồng theo hợp đồng tín dụng số T04TG2658600CN. Tổng cộng vốn và lãi tính đến ngày 27/11/2020 là 114.788.806 đồng.

Bà G, ông H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng số tiền 114.788.806 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số T04TG2658600CN (lãi phát sinh kể từ ngày 28/11/2020) cụ thể như sau:

Ngày 31/5/2021, trả số tiền 50.000.000 đồng.

Ngày 31/12/2021, trả hoàn tất số tiền còn lại.

Trường hợp, ngày 31/5/2021, Bà G và ông H không thanh toán đủ số tiền 50.000.000 đồng như đã thỏa thuận thì bà G, ông H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số T04TG2658600CN vào ngày 01/6/2021.

Trường hợp, bà G, ông H không thanh toán nợ khi đến hạn với Ngân hàng, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

+ Thửa 976, 977, 978, 980 với tổng diện tích 6935,6m^2, tờ bản đồ PĐC4, đất tại xã P, huyện G (nay là huyện T), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00351/G ngày 31/5/2004 do Ủy ban nhân dân huyện G cấp cho hộ Võ Thị G.

+ Thửa đất 979, diện tích 1858,5m^2, tờ bản đồ PD-CU, đất tại xã P, huyện G (nay là huyện T), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00266/G ngày 18/9/2001 do Ủy ban nhân dân huyện G cấp cho hộ Võ Thị G.

+ Thửa đất 882, 1148, diện tích 6319m^2, tờ bản đồ PTC2, đất tại xã P, huyện G (nay là huyện T), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00451/P4 ngày 12/5/2003 do Ủy ban nhân dân huyện G cấp cho hộ Võ Thị G.

Ngay khi bà G, ông H hoàn tất nghĩa vụ thanh toán nợ, Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T có nghĩa vụ trả cho hộ bà Võ Thị G 03 Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần lượt số 00266/G ngày 18/9/2001, số 00451/P4 ngày 12/5/2003, số 00351/G ngày 31/5/2004.

Về án phí:

+ Bà Võ Thị G và ông Lê Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ 2.869.720 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T tiền tạm ứng án phí 2.870.000 đồng theo biên lai số 49555 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thơm